

## HỌC TÀI THI PHẬN.

Ngày còn đi học, bà Năm ưa đọc những câu chuyện huyền hoặc về thi cử đời xưa; bà thích tác phẩm “Lều Chõng” của nhà văn Ngô Tất Tố:

*...”Báo oán giả tiên nhập! Báo ân giả thứ nhập! Sĩ tử thứ thứ nhập!” Hôi loa dữ dội như muốn phá tan cái bầu tịch mịch làm cho mọi người đều phải ngơ ngác. Dứt tiếng gầm hét, người lính đứng cạnh ghé tréo của ông chủ khảo theo miệng một người lại phòng cũng đứng chồm đó với một cuốn sổ trong tay chia loa gọi tên một người học trò... (Ngô Tất Tố).*

Đoạn văn tả cảnh trước công trường thi: quan trường cho người có hạn thù với sĩ tử vào trước dành chỗ để báo oán, tiếp theo là ân nhân, cuối cùng mới đến thí sinh; hàm ý sự thành đạt của học trò không chỉ do tài năng bản thân mà còn nhờ phước đức gia đình.

Bà Năm đi dạy gần 40 năm và cũng ngần ấy thời gian đi chấm thi, bà chiêm nghiệm nhiều điều lý thú về thi cử:

-Bà nói quá! Học sinh tiểu học nhỏ xíu, có phận đâu mà thi.

-Có đó. Nhìn sẽ thấy! Tìm sẽ ra!

\*\*\*

Bà Năm dạy ở ngôi trường hơi xa trung tâm thành phố, học sinh đa phần là con nhà làm vườn của xóm đạo Vạn Thành, Cam Ly, Băng Linh...thêm các em dân tộc Tây Nguyên nội trú với các soeur trong khuôn viên nhà thờ Cam Ly gần đó. Vào cuối tháng năm, học sinh của bà Năm thi “Tốt nghiệp Tiểu Học và Xét tuyển vào trường Công lập”, hơi giống kỳ thi đệ thất ngày xưa. Kỳ thi khá quan trọng: có em mong có tấm bằng tiểu học để học Bỏ Túc Văn Hóa; con nhà nghèo không vào được trường công lập để bỏ ngang, dang dở chuyện học hành bởi không đủ tiền học trường tư; có muốn ở lại để sang năm thi vào trường công cũng không được phép.

Kết quả kỳ thi nằm trong tiêu chuẩn đánh giá nhà trường nên bà Năm và các cô giáo trong khối lo theo:

- Từ ngày lên dạy lớp 5, ngày rằm với mồng một, em chỉ dám cúng bươi thôi. Bởi nghe người ta nói trọt vỏ chuối với cam khổ,

-Tui hay dặn học sinh ăn nhiều đậu xanh, đậu đỏ. Bớt ăn bí đỏ, bí đao. Thiệt ra không phải mê tín, dặn vậy cho tụi nhỏ để ý đến chuyện thi cử một chút.

Bà Năm cười cười:

-Tui kể chuyện này cho mấy bà nghe:

*“Năm đó, ngày mai học sinh đi thi, giấy báo danh đã phát, dặn dò cũng xong, bà Năm ngồi trước thềm nhà nhìn nắng quái chiều hôm.*

*Bóng người phụ nữ từ dưới dốc đi lên:*

*-Mẹ của Bình Duy đi đâu tối vậy?*

*-Dạ. Có trái cây nhà nội trồng gởi lên, em biếu cô một ít.*

*Chắc hôm rày thấy giáo viên dạy cực khó; phụ huynh thương, trong nhà có cái gì biếu cái này, ăn lấy thảo. Bà Năm cảm ơn, nhìn mẹ Bình Duy mở túi ra mà sưng người: một trái sầu riêng to đùng:*

*-Sao em không để thi xong hãy cho.*

*Mẹ Bình thấy khuôn mặt bà Năm khó coi nên giật mình:*

*-Thôi chết! Em quên mất! Sầu riêng...Có sao không cô?*

*Bà Năm trấn an:*

*-Chắc không đâu. Bình Duy là học sinh giỏi mà.*

*Oan gia chưa! Trái chi không cho, cho trái sầu riêng, Bình Duy đành đoạn ra trường tư vì thiếu có nửa điểm.”*

Trường của bà Năm có 4 lớp năm, trên 200 học sinh, được chia làm 10-12 phòng thi, mỗi phòng có 24 thí sinh, chừng 5,6 em học cùng lớp. Bà Năm dặn tới, dặn lui:

-Làm toán phải làm nháp, không được tính nhẩm, người ta cho mình đủ thời gian. Thi xong, đem giấy nháp về cho cha mẹ xem xong, đưa lên cho cô. Cô chấm điểm thử cho.

Học trò nhỏ nói dễ nghe nên thi xong rủ nhau lên nhà cô giáo. Bà Năm cầm tờ nháp, hỏi tỉ mỉ từng câu rồi cho áng chừng điểm. Bà cho điểm khá chặt nên khi có bảng, hầu như kết quả cao hơn điểm bà cho.

Học trò về hết, tới đến, bà Năm sẫm soi từng tờ nháp, bà nhớ từng phép tính làm sai của học trò, cùng với số thứ tự trong phòng thi. Ai cũng tức cười: tìm cái trật của học trò làm chi vì đâu còn cơ hội mà la hay phạt. Bà Năm cười cười:

-La chi nữa! Tui làm thuốc.

\*\*\*

Hội Đồng Coi Thi kết thúc, bài thi niêm phong đưa về Hội Đồng Chấm Thi đặt tại ngôi trường ngay trung tâm thành phố, phòng ốc khang trang, cổng rào kín mít và có Công An bảo vệ.

Mất chừng 3 ngày để Tổ làm phách đánh mật mã, rọc và niêm phách. Bài thi được chuyển xuống phòng chấm. Khoảng 100 giám khảo là giáo viên lớp 5 của các trường trong thành phố được triệu tập về. Sau khi làm lễ khai mạc, đọc qui chế chấm thi, họ được chia làm hai: tổ chấm môn Tiếng Việt và tổ chấm môn Toán. Mỗi tổ ở hai khu vực riêng biệt.

Giám khảo học đáp án, tranh cãi nhau về cách chấm. Sau đó tổ lại chia hai, mỗi nhóm ngồi riêng 1 phòng bởi bài thi được chấm 2 lần do 2 giám khảo ngồi khác phòng.

Học sinh toàn thành phố có hơn 4 000 em, chừng 200 xấp bài thi. Mỗi cặp giám khảo sẽ chấm khoảng 20 xấp. Khả năng chấm đúng hội đồng thi trường của mình rất hiếm, và nếu hy hữu thì tìm được bài của học sinh chính mình khó như mò kim đáy bể.

Cuối buổi chấm thi, hai giám khảo cùng khớp điểm, coi lại từng bài, đồng ý với nhau rồi mới ghi điểm bằng mực đỏ vào từng phần nhỏ, làm bảng thống nhất điểm mới xong. Trong khi chờ tổ trưởng thu bài,

mọi người lên mượn xấp bài người chấm ngồi cạnh để xem, may ra kiểm được bài của học sinh mình.

“Tui làm thuốc” câu giỡn chơi nhưng thực ra là có ý, bà Năm dẫu trong lòng không dám cho ai hay sợ phiền phức. Bà Năm hay làm giám khảo chấm môn Toán. Bà tài lanh nên nhận ra bài của học trò mình qua những bài toán sai mà giấy nháp đem về; bà kiểm tra lại cho chắc bằng cách đếm từ số thứ tự để tìm thêm vài em ngồi cùng phòng; như vậy chỉ cần 1, 2 buổi chấm bà tìm được bài của hội đồng thi trường mình. Điều đó chỉ thỏa tính hiếu kỳ của bà Năm chứ gạo đã nấu thành cơm. Vậy mà cũng có cái để bà Năm kể lại:

*“Năm đó, lớp bà Năm có trò Hoàng Uyên xinh xắn, ngoan ngoãn và học giỏi. Nhà em ở gần nhà thờ Vinh Sơn, miệt khu biệt điện của bà Trần Lệ Xuân; gia đình có 2 anh em nên ba mẹ không phải lo lắng nhiều. Chừng 10 ngày nữa đến kỳ thi, ai cũng ra sức ôn luyện. Gần 5 giờ chiều tan trường, Hoàng Uyên vừa đi vừa cười đùa với bạn; em vẫy tay chào rồi mở cửa vào nhà: trong bóng tối chạng vạng, người của ba Uyên treo lơ lửng giữa phòng khách; không rõ ba em buồn chuyện gì mà treo cổ tự tử. Con bé chết lặng một lúc sau mới chạy ra khỏi nhà, ú ớ tri hô. Sau đám tang, Hoàng Uyên đi học như người mộng du, không nói không cười, ngơ ngơ ngẩn ngẩn. Thi xong, Hoàng Uyên nhờ bạn đem giấy nháp lên cho cô giáo; bà Năm đau lòng khi thấy học trò cưng làm sai những phép tính đơn giản. Bà nhủ thầm: Biết làm sao được, chỉ mong đủ điểm vào trường công!*

*Trong lúc chờ nộp lại bài chấm, bà Năm mượn xấp bài của bạn đồng nghiệp xem qua. Một luồng khí lạnh chạy dọc xương sống, bà nhận ra bài thi của Hoàng Uyên từ nét chữ đến lỗi sai trong tờ nháp; bài thi mà bà áng chừng 8 điểm thì cả 2 vị giám khảo đều cho điểm 10 tròn trĩnh. Bà lặng lẽ trả xấp bài, bản thân: ai đã làm mờ mắt cả hai vị giám khảo. Kết quả kỳ thi: Hoàng Uyên là một trong thủ khoa của trường.*

*-Bà có bao giờ chấm trúng bài học sinh mình không?*

*-Có chứ nhưng tui giả lơ chứ đại chi mà khai. Tui chấm rộng tay một chút, khi khớp điểm xin thêm cho tròn nửa điểm. Chấm toán có thang điểm đằng hoàng sao chấm bậy được. Nhưng mà có lần tui cũng gian...*

*Năm đó, lớp bà Năm có một học sinh cá biệt, Hải Đăng hơn các bạn 2 tuổi và cao bằng cô giáo. Mẹ Hải Đăng tử tế:*

*-Nhà mẹ góa con mồ côi; tui có 2 đứa con, con bé lớn phụ tui đi làm vườn thuê. Năm Hải Đăng học lớp ba, nó đi học về nhằm lúc trời vừa dứt mưa. Nó thấy sợi dây điện vắt qua vũng nước nên cầm lên tính quăng vào lè. Ai dè bị điện giật đến bất tỉnh, bàn tay bị cháy xém, cắt mất 2 ngón tay. May sao bác sĩ cứu được tính mạng. Sau đận đó, nó học không được ở lại lớp mấy năm; nó tính nghỉ học phụ tui đi làm thuê nhưng tui khuyên: dẫu sao cũng có lấy bằng tiểu học, không người ta khinh mình mù chữ. Nói để nó đi học, chứ thấy con người ta tới trường mà con mình nai lưng cuốc đất, tui chịu không thấu. Cô ráng dạy nó. Tui mang ơn*

*Bà Năm cũng ráng nhưng chỉ dạy đủ các phép tính căn bản, đến toán giải thì chịu thua. Tờ giấy nháp của Hải Đăng đem về bỏ trống tron.*

*Năm đó, người ta tính chọn học sinh giỏi đi thi Olympic hay sao mà đề thi toán quá khó: xe gắn máy chạy trước, xe hơi đuổi theo, gặp xe gắn máy xong, xe hơi còn chạy tới. Hỏi xe gắn máy phải tăng vận tốc lên bao nhiêu phần trăm để đuổi kịp xe hơi cách đó một quãng đường. Giáo viên đọc đề còn chóng mặt hướng chỉ học sinh.*

*Ngay xấp bài đầu tiên, bà Năm thấy ngay bài của Hải Đăng nhưng ghen ngào: chỉ từng đó chữ, có muốn cho thêm cũng không có chỗ để ghi vào; giấy nháp sao bài làm y vậy. Bà Năm khớp điểm với bạn chấm: 2,5 điểm. Ôi! Hải Đăng muốn đậu Tiểu Học thì môn Tiếng Việt phải được 7.5 điểm. Khó quá! Bà biết sức học trò mình.*

*Hôm sau, Phòng giáo dục họp khẩn: Toàn thành phố không có điểm Toán tối đa mà các huyện xa lại có điểm 10. Tổ chấm toán bàn lại: nói chỗ này, thêm chỗ kia. Những bài đã chấm chỉ cần 1 giám khảo rà lại và vị kia chỉ việc ký. Dĩ nhiên bà Năm nhắm một con mắt, cười: tui tăng thành 4.5 chưa được trung bình, ai mà để ý.*

*Hải Đăng vừa đủ điểm đậu Tiểu Học. Em không đi làm thuê mà cuốc trên miếng đất của ngoại và thành người trồng hoa chuyên nghiệp, có mối đóng đi Saigon.*

Bây giờ, học sinh Tiểu Học không phải thi cử khó khăn như xưa nên chuyện học cũng chệnh mảng nhưng thôi cái gì cũng có cái hay của nó.

